

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **91/2021/HS - ST**

Ngày: 29 - 6- 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Khánh Thành

Ông Nguyễn Thành Lam

- Thư ký phiên tòa: bà Quách Thị Khuyển – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:
bà Lê Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2021/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T; Sinh năm: 1980 tại tỉnh Cần Thơ. Nơi cư trú: tổ 4, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn S - Sinh năm: 1953 và con bà Thái Thị Tr - Sinh năm: 1957; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị N (chết) và có 01 người con (chết). Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 4 anh em

Tiền án: Ngày 05/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” và chưa được xóa án tích

Tiền sự: không

Nhân thân: xấu

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến nay.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Võ Văn L; sinh năm: 1963

Địa chỉ: tổ 4, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Lư Minh H; sinh năm: 1982.

Địa chỉ: số 373, tổ 4, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Lư Quốc P; sinh năm: 1980.

Địa chỉ: số 373, tổ 4, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Đình C; sinh năm: 1970.

Địa chỉ: tổ 3, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Anh Lê Quang H; sinh năm: 1973.

Địa chỉ: số 93/30/15 hẻm 100 Bình T, phường T, Quận Q, tp Hồ Chí Minh.
(Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22h00 ngày 18/12/2020, Công an thị trấn D nhận được tin báo của người dân, tại rạp đám cưới nhà ông Nguyễn T (tên thường gọi: Hàng), thuộc Tổ 4, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai, có một số đối tượng tụ tập đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi “bài cào” (3 lá) thắng thua bằng tiền. Công an thị trấn D triển khai lực lượng bắt giữ các đối tượng, nhưng khi đến nơi, số đối tượng đánh bạc đã bỏ chạy khỏi hiện trường, để lại trên chiếu bạc 3.800.000đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng) và một bộ bài tây 52 lá.

Kết quả điều tra xác định các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Minh T (đối tượng có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích), Võ Văn Lg (sinh năm: 1963, Lư Minh Hi (tên thường gọi: N, sinh năm: 1982, Lư Quốc P (tên thường gọi: Ng, sinh năm: 1980, Nguyễn Đình C (sinh năm: 1970 và Lê Quang H (Tên thường gọi: L, sinh năm: 1973.

Các đối tượng sử dụng 01 bàn tròn bằng nhôm sắt (không có khăn bàn) tại rạp đám cưới và 01 bộ bài tây 52 lá có sẵn trên bàn để đánh bạc. Cách thức đánh bạc: Nguyễn Minh T làm cái, dùng bộ bài 52 lá chia cho các con bạc 03 lá bài một người, số điểm dựa trên 03 lá bài (điểm lớn thắng điểm nhỏ) theo thứ tự lớn xuống nhỏ. Mỗi ván bài đặt tiền từ 10.000đồng đến 100.000 đồng, ván cao nhất đặt lên 600.000đồng. Cách tính điểm lớn xuống điểm nhỏ như sau: 3 con tây (J, Q, K) là lớn nhất, tiếp đến là 3 lá bài cộng lại tính từ 9 điểm xuống 0 điểm (các lá A, Hai, Ba, Bốn, Năm, Sáu, Bảy, Tám, Chín có điểm tương ứng là: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 điểm, các lá Mười, J, Q, K có điểm tương ứng là 0 điểm; khi cộng 3 lá lại bằng 10, 20 điểm thì tính là 0 điểm; trên 10, 20 điểm thì trừ cho 10, 20 còn số dư là điểm tương ứng), các đối tượng không tính 3 cào (3 con giống nhau). Các đối tượng đánh bạc từ khoảng 21h30 đến khoảng 22h00 ngày 18/12/2020 phát hiện Công an thị trấn D đến truy bắt, các đối tượng bỏ chạy khỏi hiện trường. Tiền của Nguyễn Minh T mang theo và thắng thua khi đánh bạc đều để trên chiếu bạc lúc bỏ chạy. Công an thị trấn D lập biên bản tạm giữ số tiền trên chiếu bạc là 3.800.000 (ba triệu tám trăm ngàn đồng). Tiền thắng thua cụ thể như sau:

- Nguyễn Minh T sử dụng số tiền 400.000 đồng tham gia đánh bạc trái phép, thắng được 3.200.000đồng (thêm 200.000đồng của Lư Minh Hải đặt ván cuối) là phù hợp với số tiền thu được tại chiếu bạc là 3.800.000đồng.

- Lư Minh H) sử dụng số tiền 1.500.000đồng tham gia đánh bạc trái phép, thua 1.300.000đ, còn lại 200.000đồng.

- Nguyễn Đình C sử dụng số tiền 700.000đ tham gia đánh bạc trái phép, thua hết 700.000 đồng.

- Lư Quốc P sử dụng số tiền 600.000đồng tham gia đánh bạc trái phép, thua hết 600.000đồng thì nghỉ trước.

- Võ Văn L sử dụng số tiền 300.000đồng tham gia đánh bạc trái phép, thua hết 300.000đồng.

- Lê Quang H sử dụng số tiền 300.000đồng tham gia đánh bạc trái phép, thua hết 300.000đồng.

Quá trình điều tra các bị can Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 61/CT.VKS – TN ngày 27/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Minh T về tội “đánh bạc” theo bản Cáo trạng số 61/CT.VKS-TN ngày 27/5/2021. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2021.

Đề nghị HĐXX tổng hợp thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo chưa thi hành của bản án số 54/2020/HS-ST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất chuyển sang hình phạt tù giam trong vụ án này.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã gây gây ra. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu hồi được, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 đến 22 giờ 00 ngày 18/12/2020, tại khu phố Trần Hưng Đạo, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Minh T (là đối tượng có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích) và các đối tượng Lư Minh H, Lư Quốc P, Nguyễn Đình C, Võ Văn L, Lê Quang H có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “Đánh bài cào 3 lá” được thua bằng tiền. Tổng số tiền đưa vào đánh bạc là 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng). Đến 22 giờ 15 phút cùng ngày công an thị trấn D phát hiện bắt, thu giữ tang vật như đã nêu trên

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự là có căn cứ. Cáo trạng số 61/CT.VKS-TN ngày 27/5/2021 của VKSND huyện Thống Nhất truy tố các bị cáo T về tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ, vai trò của từng bị cáo thì thấy: đây là vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng gây dư luận sâu trong nhân dân, hành vi đánh bạc của bị cáo có thể coi là nguyên nhân dẫn đến sự phát sinh nhiều loại tội phạm khác bởi vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo nhằm giáo dục dẫn dắt phòng ngừa cho xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xét cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ tại bản án số 54/2020/HS-ST ngày 05/8/2020, tính đến ngày bị cáo tạm giam, bị cáo đã thi hành được 07 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo chưa thi hành 02 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ (quy đổi thành 26 ngày tù) được tổng hợp trong bản án này theo quy định tại điểm a,b khoản 1 Điều 55 và Điều 56 BLHS.

[6] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015

- Tịch thu sung công quỹ số tiền: 3.800.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá làm công cụ đánh bạc, toàn bộ vật chứng của vụ án cơ quan thi hành án dân sự huyện Thống Nhất đang quản lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T là lao động nghèo không có nghề nghiệp, xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về án phí: bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Đối với hành vi đánh bạc trái phép của các đối tượng cùng tham gia đánh bạc Lư Minh H, Lư Quốc P, Nguyễn Đình C, Võ Văn L và Lê Quang Hnhung chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Thống Nhất ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 26 nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ là có ăn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Tổng hợp hình phạt chưa thi hành của bản án số 54/2020/HS-ST ngày 05/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, bị cáo Nguyễn Minh T phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù, thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/3/2021.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật TTHS năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy sung quỹ nhà nước Số tiền 3.800.000 (ba triệu tám trăm ngàn đồng) số tiền trên đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên lai thu tiền số 0002431 ngày 01/6/2021).

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây các bị cáo dùng để đánh bạc;

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm) ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo T, anh Hải, anh Phong có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Long, anh Chính, anh Hùng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Nai.
- VKSND H. T.Đồng Nai;
- VKSND H. Thống Nhất;
- Công an H. Thống Nhất;
- Chi cục THADS H Thống Nhất;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quang Phúc

